TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ L** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HSST
Ngày: 21/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Từ Quốc Thái Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Hữu Thành**

2/ Ông **Trịnh Văn Thái**

***Thư ký phiên toà*:** Ông **Nguyễn Công Thịnh** - Thư ký Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà*:** Ông **Bùi Văn Đông** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

ĐINH VĂN T - Sinh năm: 1985, tại: Bình Thuận;

Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Lao động biển; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Văn S, sinh năm 1941 (Chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1951; Vợ, con: Chưa có; Tiền án - Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2004, bị TAND tỉnh Bình Thuận xử phạt Đinh Văn T 06 năm tù, về tội: "Hiếp dâm" (Bản án số 192/HSST ngày 28/10/2004). Đến ngày 08/12/2008, Đinh Văn T chấp hành xong hình phạt tù (Giấy chứng nhận số 2140/GCN của Trại giam Thủ Đức).

Bị cáo bị bắt ngày **16/4/2018**, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã L. (Bị cáo có mặt tại phiên toà)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ **Nguyễn Thị U**, sinh năm 1996 - Nơi cư trú: Khu phố 9, phường B, thị xã L, Bình Thuận. (Vắng mặt)

2/ **Lâm Nguyễn Xuân Q**, sinh năm 1999 - Nơi cư trú: Thôn H, xã T, thị xã L, Bình Thuận. (Vắng mặt)

3/ **Đặng Thế T**, sinh năm 1995 - Nơi cư trú: Khu phố 5, phường T, thị xã L, Bình Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua các mối quan hệ xã hội, bị cáo Đinh Văn T biết một người tên Tý (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực T thuộc phường B, thị xã L có bán ma túy đá, nên khoảng 19 giờ 00 phút ngày 15/4/2018, bị cáo Thao gọi điện thoại cho Tý hỏi mua 01 bịch ma túy đá với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo T lấy ra một ít sử dụng, số còn lại thì phân thành 03 bịch.

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/4/2018, Nguyễn Thị U gọi điện thoại cho bị cáo Đinh Văn T để hỏi mua 600.000 đồng ma tuý đá, thì T đồng ý bán. Khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo T điều khiển xe máy biển số 67FH - 0470 đến quán cà phê "Nhạc Trịnh" thuộc khu phố 5, phường T, thị xã L để gặp Út. Đến nơi bị cáo T điện thoại cho U, nói U ra ngoài lấy đồ (ma túy đá), nên U đưa cho Lâm Nguyễn Xuân Q 600.000 đồng và kêu đi ra gặp T để lấy ma túy, Q đi ra gặp và đưa cho T 600.000 đồng, T đưa cho Q02 bịch ma túy đá, T cầm tiền đi về, còn Q quay về phòng rồi cùng với U sử dụng hết số ma túy này.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Q điện thoại cho bị cáo T hỏi mua ma túy đá thì T đồng ý bán. Sau đó, T đem ma túy đến quán cà phê "Nhạc Trịnh" để đưa cho Q, khi đến nơi Q đi ra đưa cho T số tiền 300.000 đồng, T đưa lại cho Q 01 bịch ma túy đá thì bị Đội cảnh sát kinh tế và ma túy - Công an thị xã L phát hiện bắt quả tang; Thu giữ trên tay phải của Q 01 tép ma tuý đá, Q khai đây là tép ma tuý đá Q vừa mua của T; Thu giữ trong túi quần của T số tiền 300.000 đồng. Ngoài ra, còn thu giữ của T 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng nhạt và số tiền 800.000 đồng trong ví da của T, T khai trong số tiền 800.000 đồng có 600.000 đồng là tiền bán ma túy đá cho Nguyễn Thị U trước đó.

Tại Bản kết luận giám định ma túy số: **330**/KLGĐ - PC54 ngày 18/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: "Mẫu M gửi giám định có khối lượng **0,0846** gam, là **Methamphetamine**".

Về vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong trong phong bì số 330 ngày 18/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; Số tiền 900.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng nhạt. Toàn bộ những vật chứng trên Cơ quan CSĐT công an thị xã L đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã L quản lý theo biên bản lập ngày 24/7/2018.

Ngày 16/4/2018, Cơ quan CSĐT công an thị xã L đã trả lại cho chị Lâm Nguyễn Xuân Q 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen; Trả lại cho chị Nguyễn Thị U 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen. Ngày 16/7/2018, Cơ quan CSĐT công an thị xã L đã trả lại cho anh Đặng Thế T 01 xe máy màu đen, mang biển kiểm soát 67FH-0470 và trả lại cho bị cáo Thao số tiền 200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 58/CT-VKS ngày 23/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Đinh Văn T, về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Văn T và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Phạt bị cáo Đinh Văn T, mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

*** Về xử lý tang vật:** Áp dụng: Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Đối với 01 phong bì niêm phong trong phong bì số 330 ngày 18/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, là không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

+ Đối với số tiền 900.000 đồng, là khoản tiền thu bất chính từ việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng nhạt, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng VKSND thị xã L truy tố. Bị cáo không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã L.

Bị cáo Đinh Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Nguyễn Thị U, Lâm Nguyễn Xuân Q và Đặng Thế T vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, Q, U và Th đều đã có lời khai tại cơ quan điều tra; Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại tòa, bị cáo Đinh Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố. Xét, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; Biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập và phản ánh trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày

16/4/2018, tại quán cà phê "Nhạc Trịnh" thuộc khu phố 5, phường T, thị xã L. Bị cáo Đinh Văn T đã có hành vi bán trái phép 01 bịch ma túy đá cho chị Lâm Nguyễn Xuân Q với giá 300.000 đồng, thì bị Đội cảnh sát kinh tế - ma túy Công an thị xã L phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật. Ngoài ra, trước đó vào khoảng 14 giờ ngày 16/4/2018, cũng tại quán cà phê "Nhạc Trịnh" bị cáo T còn bán cho chị Nguyễn Thị U 02 bịch ma tuý đá với giá 600.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định ma túy số: **330**/KLGĐ - PC54 ngày 18/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: "Mẫu M gửi giám định có khối lượng **0,0846** gam, là **Methamphetamine**".

Hành vi trên của bị cáo Đinh Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét thấy, bị cáo Đinh Văn T với 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị U và Lâm Nguyễn Xuân Q, tổng cộng 03 bịch ma túy đá, thu lợi bất chính 900.000 đồng, đã thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên", đây là tình tiết định khung hình phạt của tội "Mua bán trái phép chất ma túy", được quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát thị xã L truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội danh, điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, để nhận thức được tác hại, sự nguy hiểm của chất ma tuý đối với sức khỏe con người, tệ nạn ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh ra nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, cũng như biết rõ việc Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng … trái phép chất ma túy và sẽ trừng trị nghiêm đối với những ai cố tình vi phạm. Mặc dù bị cáo nhận thức rõ các vấn đề trên, nhưng với mong muốn có tiền tiêu xài và ma túy để sử dụng, bị cáo đã nghĩ cách kiếm tiền bằng việc mua ma túy để bán lại kiếm lời; Cụ thể: vào ngày 15/4/2018, bị cáo T đã mua 01 bịch ma túy đá của một người tên Tý tại khu vực Tân Long, sau đó bị cáo lấy ra một ít sử dụng, số còn lại thì phân thành 03 bịch và đã bán cho Út và Quỳnh vào ngày 16/4/2018 như đã nêu trên. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma tuý, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Hơn nữa, bị cáo còn có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 năm tù, về tội: "Hiếp dâm" (Bản án số 192/HSST ngày 28/10/2004). Sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, tuy đã được xóa án tích, thế nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học, rèn luyện bản thân, mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Xét, với tình hình tội phạm về ma tuý trên địa bàn Thị xã ngày một gia tăng và đang diễn biến phức tạp, dư luận xã hội bất bình lên án. Vì vậy, để đảm bảo yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, cũng như lập lại trật tự, trị an xã hội, cần thiết phải xử lý đối với bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Đối với Nguyễn Thị U và Lâm Nguyễn Xuân Q đã có hành vi sử dụng, tàng trữ trái phép **0,0846** gam Methamphetamine. Xét thấy, với khối lượng Methamphetamine này thì chưa đủ định lượng để xử lý hình sự. Hơn nữa, bản thân

Út và Quỳnh chưa có tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L không xử lý hình sự mà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với U và Q là đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT công an thị xã LaGi đã trả lại cho anh Đặng Thế Thường xe máy màu đen, biển số: 67FH - 0470 vào ngày 16/72018 và trả lại cho bị cáo Đinh Văn T số tiền 200.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với **01** gói nylon đã cắt lấy mẫu, được niêm phong trong phong bì số 330, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận (mẫu vật đã sử dụng hết cho công tác giám định), đây là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với số tiền **900.000** đồng thu giữ của bị cáo T. Xét, đây là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với **01** điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng nhạt thu giữ của bị cáo Thao. Xét, đây là chiếc điện thoại mà bị cáo dùng liên lạc với U và Q để bán ma túy, là công cụ dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo Đinh Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T, phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn T **08 (Tám)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày **16/4/2018**.

[2] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 330 ngày 18/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 900.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng nhạt.

Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2018 giữa Cơ quan CSĐT công an thị xã L với Chi cục thi hành án dân sự thị xã L và theo biên lai thu tiền số 0000798 ngày 24/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

[3] Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 và Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Áp dụng: Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đối với Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Thuận*
- *VKSND tỉnh Bình Thuận*
- *Phòng PC81- CA tỉnh Bình Thuận*
- *VKSND thị xã L*
- *THADS thị xã L*
- *Công an thị xã L*
- *Những người tham gia tố tụng*
- *Lưu HS - Lưu Tòa án*
- *UBND địa phương nơi BC cư trú*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Từ Quốc Thái Bình